

Hồ Chí Minh (1884–1958)

Tác Giả: Saigon Echo s&#u t&#m
Thứ Bảy, 04 Tháng 9 Năm 2010 06:23

Hồ Chí Minh (1884–1958) là một nhà văn Việt Nam với phong cách hành văn tiêu biểu cho người Nam Bộ đầu thế kỷ 20. Ông là một nhà văn tiên phong của miền Nam và là một trong những tiểu thuyết gia đầu tiên ở Nam Bộ mở màn cho thế giới tiểu thuyết hiện đại. Ông là một trong số những nhà văn đầu tiên của văn học Việt Nam sáng tác bằng chữ Quốc Ngữ.

Tiểu sử



Thông tin Hồ Chí Minh

Ông tên thật là Hồ Văn Trung, tên Hồ Chí Minh, hiệu là Thôn Tiên. Ông sinh năm 1884 (trong giấy khai sinh ghi ngày 1 tháng 10 năm 1885) tại làng Bình Thành, thôn Gò Công (nay thuộc huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang).

Ông xuất thân trong một gia đình nông dân, thuộc nhà họ công Nho, sau đó chuyển qua học quốc ngữ, rồi vào trường trung học ở Mỹ Tho và Sài Gòn.

Năm 1905, sau khi đậu Thành chung, ông thi vào ngạch ký lục của Soái phủ Nam Kỳ; làm ký lục, thông ngôn, thăng dần đến cấp phó sứ (1936), từng giữ chức chủ quản (quản trị) nhiều nơi. Ông vốn có tình yêu thanh liêm, yêu dân, thương người nghèo khổ.

Tháng 8 năm 1941, sau khi ông về hưu, được Pháp mời làm cố vấn với danh hiệu Ủy viên Hội đồng Liên bang Đông Dương và Phó Chủ tịch thành phố Sài Gòn, ông đồng thời làm giám đốc nhà in tờ báo tuyên truyền cho chủ nghĩa Pháp-Việt.

Sau khi tái chiếm Nam Bộ năm 1946, theo dân Pháp lập "Nam Kỳ Quốc", ông được mời làm cố vấn cho chính phủ Nguyễn Văn Thỉnh. Nhờ ông chủ trì các mối liên lạc, khi chính phủ Nguyễn Văn Thỉnh sụp đổ, ông lui về quê ở ẩn và giành trốn tránh những năm tháng còn lại cho sự nghiệp văn chương.

Ông mất ngày 4 tháng 9 năm 1958 tại Phú Nhuận, Gia Định; thọ 74 tuổi.

Lăng mộ ông hiện nay được đặt ở nghĩa trang Thôn Nhứt, phường 11 quận Gò Vấp.

Sự nghiệp văn chương

Khi viết văn, ông lấy tên thật ghép với họ là Hồ Chí Minh, trở thành một bút danh bất hủ, được nhiều người biết đến và quý mến hơn tên thật là Hồ Văn Trung của ông.

Hồ Chí Minh Chánh (1884–1958)

Tác Giả: Saigon Echo sßu tßm

Thứ Bảy, 04 Tháng 9 Năm 2010 06:23

Ông sáng tác văn học rất nhiều và để lại hơn 100 tác phẩm gồm tiểu thuyết và các thể loại khác, như: nghiên cứu, phê bình văn học, sáng tác tuồng hát cùng các bản dịch văn học cổ điển Trung Quốc như *Tình sử*, *Kim cổ kỳ quan*... đóng góp rất nhiều cho sự phát triển của nền văn học Việt Nam hiện đại.

Tiểu thuyết của ông thu hút và thổi bùng lên cơn bão văn học cho quốc gia, rất được đón nhận, triết lý chứa đựng là thi nhân thơ ngất, những hình ảnh đẹp, đi tìm kiếm bí ẩn là rất Nam Bộ, thể giọng văn đậm miêu tả con người. Ông có phóng tác một số tiểu thuyết Pháp.

Hồ Chí Minh Chánh sống trải qua vài viết văn xuôi thơ. Để tài phồn là cuốn sách Nam Bộ từ nông thôn đến thành thị những năm đầu thế kỷ 20 với những xáo trộn xã hội do cuộc đấu tranh giành độc lập và cũ. Cách diễn đạt của ông đậm đà, bình dị. Ông đã có những đóng góp to lớn vào sự hình thành thể loại tiểu thuyết trên chặng đường phát triển. Ông để lại một kho tàng sáng tác không nhỏ: 64 tiểu thuyết, 12 tập truyện ngắn và truyện ký, 12 vở hài kịch và ca kịch, 5 tập thơ và truyện thơ, 8 tập ký, 28 tập khảo cứu-phê bình. Ngoài ra, còn có các bài diễn thuyết và 2 tác phẩm dịch.

Các tác phẩm

• Dịch thuật:

- o Tân sơn cước tích (cổ văn Trung Quốc, Sài Gòn-1910)
- o Lạ ngục tình linh (dịch tiếng Pháp, SG, 1922)

• Thơ:

- o U tình lục (Sài Gòn – 1910)
- o Vỡ mộng phi (Long Xuyên – 1913)
- o Hồ Chí Minh thi văn (Tập i, ii, iii bản thảo)

• Tùy bút phê bình:

- o Chấn hưng Hồ quân Võ Tánh (Sài Gòn – 1926)
- o Chánh trị giáo dục (Gò Công – 1948)
- o Tùy bút thi đàm (Gò Công – 1948)

• Hài ký:

- o Ký ức cuộc đời Bác K (1941)
- o Mấy ngày ở Bắc Súc (1944)
- o Đi cấy tôi: 1. Về quan trọng, 2. Về Văn nghệ, 3. Về phong trào cách mạng
- o Một thiên ký ức: Nam Kỳ công hòa từ trước (Gò Công – 1948)
- o Tâm hồn tôi (Gò Công – 1949)
- o Nhân trung tập kỷ (Tập i, ii, iii Gò Công – 1949)

• Hài kịch:

- o Tình anh em (Sài Gòn – 1922)
- o To&#i chí bình sinh (Sài Gòn – 1922)
- o Đ&#i nghĩa di&#t thân (B&#n Súc – 1945)

• **Hát b&#i:**

- o Thanh L&# k&# duyên (Sài Gòn 1926 – 1941)
- o Công chúa kén ch&#ng (Bình Xuân – 1945)
- o X&# sanh th&# nghĩa (Bình Xuân – 1945)
- o Tr&#&#ng Công Đ&#nh qui th&#n (Bình Xuân – 1945)

• **C&#i l&#&#ng:**

- o Hai kh&#i tình (Sài Gòn – 1943)
- o Nguy&#t Nga c&#ng H&# (Sài Gòn – 1943)
- o Vì n&#&#c vì dân (Gò Công - 1947)

• **Đ&#n thiên:**

- o Ch&# Hai tôi (Vĩnh H&#i – 1944)
- o Th&#y chùa tr&#ng s&# (Vĩnh H&#i – 1944)
- o Ng&#p ng&#ng (Vĩnh H&#i)
- o M&#t đ&#a hoa r&#ng (Vĩnh H&#i – 1944)
- o Hai Th&# c&#&#i v&# (Vĩnh H&#i)
- o Lòng d&# đàn bà (Sài Gòn – 1955)

• **Truy&#n ng&#n:**

- o Chuy&#n trào ph&#ng, t&#p I, II (Sài Gòn – 1935)
- o Chuy&#n l&# trên r&#ng (B&#n Súc – 1945)
- o Truy&#n k&# l&#c (Gò Công – 1948)

• **Biên kh&#o:**

- o Pétain cách ngôn Á đông tri&#t lý hi&#p gi&#i (Sài Gòn – 1942)
- o Gia Long khai qu&#c văn th&#n (Sài Gòn – 1944)
- o Gia Đ&#nh T&#ng tr&#n (Sài Gòn)
- o Ch&#n h&#ng văn h&#c Vi&#t Nam (Sài Gòn – 1944)
- o Trung Hoa ti&#u thuy&#t l&#&#c kh&#o (Sài Gòn – 1944)
- o Đông Châu li&#t qu&#c chí bình ngh&# (B&#n Súc – 1945)
- o Tu d&#&#ng ch&# nam (B&#n Súc – 1945)
- o Pháp qu&#c ti&#u thuy&#t l&#&#c kh&#o (Bình Xuân – 1945)
- o M&#t l&#n chánh khí: Văn Thiên T&#ng (BX 1945)
- o Nh&#n qu&#n t&#n hóa s&# l&#&#c (Gò Công – 1947)
- o Âu M&# cách m&#ng s&# (Gò Công – 1948)
- o Vi&#t ng&# b&#n nguyên (Gò Công – 1948)

- o Thành ngữ t&#p l&#c (Gò Công – 1948)
- o Ph&# t&# tu tri (Gò Công)
- o Nho h&# c danh th&# (Gò Công)
- o Thi&# n môn ch&# Ph&# t (Gò Công – 1949)
- o Đ&# a d&# đ&# i c&# ng (Gò Công)
- o Hoàng c&# u thông chí (Gò Công)
- o Ph&# t giáo c&# m hóa Trung Hoa (1950)
- o Ph&# t giáo Vi&# t Nam (1950)
- o Trung Hoa cao sĩ, n&# sĩ, x&# sĩ (1951)
- o Nho giáo tinh th&# n (1951)

•Ti&# u thuy&# t:

- o Ai làm đ&# c (Cà Mau 1912)
- o Ái tình mi&# u (Vĩnh H&# i – 1941)
- o B&# ch&# ng (Vĩnh H&# i – 1938)
- o B&# v&# (Vĩnh H&# i – 1938)
- o B&# c th&# h&# i h&# n (Gò Công – 1953)
- o Cay đ&# ng mùi đ&# i (Sài Gòn - 1923, ph&# ng theo Không gia đình c&# a Hector Malot)
- o Cha con nghĩa n&# ng (Cần Long- 1929)
- o Ch&# Đào, Ch&# Lý (Phú Nhu&# n – 1957)
- o Chúa tàu Kim Qui (Sài Gòn - 1923, ph&# ng theo Bá t&# c Monte Cristo c&# a Alexandre Dumas)
- o Chút ph&# n linh đình (Cần Long –1928)
- o Con nhà giàu (Cần Long – 1931)
- o Con nhà nghèo (Cần Long – 1930)
- o C&# K&# nh (Vĩnh H&# i – 1941)
- o C&# i g&# ng (Sài Gòn – 1935)
- o Đ&# i nghĩa di&# t thân (Sài Gòn – 1955)
- o Dây oan (Sài Gòn –1935)
- o Đ&# N&# ng N&# ng báo oán (SG 1954)
- o Đóa hoa tàn (Vĩnh H&# i – 1936)
- o Đo&# n tình (Vĩnh H&# i –1940)
- o Đón gió m&# i, nh&# c chuy&# n x&# a (Phú Nhu&# n – 1957)
- o Hai ch&# ng (Sài Gòn – 1955)
- o Hai kh&# i tình (Vĩnh H&# i – 1939)
- o Hai v&# (Sài Gòn – 1955)
- o H&# nh phúc l&# i nào (Phú Nhu&# n – 1957)
- o K&# làm ng&# i ch&# u (Cần Long – 1928)
- o Khóc th&# m (Cần Long – 1929)
- o Lá r&# ng hoa r&# i (Sài Gòn – 1955)
- o L&# c đ&# ng (Vĩnh H&# i – 1937)
- o L&# y l&# ng hào khí (Phú Nhu&# n – 1958)
- o L&# i th&# tr&# c mi&# u (Vĩnh H&# i – 1938)
- o M&# gh&# con gh&# (Vĩnh H&# i – 1943)
- o M&# t ch&# tình (Sài Gòn – 1923)
- o M&# t đ&# i tài s&# c (Sài Gòn – 1935)

- o M&#t duyên hai n&# (S&#i Gòn – 1956)
- o Nam c&#c tình huy (S&#i Gòn – 1924)
- o N&#ng b&#u ân oán (Gò Công – 1954)
- o N&#ng gánh cang th&#ng (C&#n Long-1930)
- o Ng&#n c&# gió đùa (S&#i Gòn – 1926, ph&#ng theo Nh&#ng ng&#i kh&#n kh&# c&#a Victor Hugo)
- o Ng&#i th&#t chí (V&#nh H&#i –1938)
- o Nh&#n tình &#m l&#nh (S&#i Gòn – 1925)
- o Nh&#ng đi&#u nghe th&#y (S&#i Gòn – 1956)
- o N&# đ&#i (V&#nh H&#i – 1936)
- o N&# tình (Phú Nhu&#n – 1957)
- o N&# trái oan (Phú Nhu&#n – 1957)
- o &# theo th&#i (S&#i Gòn – 1935)
- o Ông C&# Bình L&#c (S&#i Gòn – 1956)
- o Ông C&# (S&#i Gòn – 1935)
- o S&#ng thác v&#i tình (Phú Nhu&#n – 1957)
- o T&#i tôi (V&#nh H&#i – 1938)
- o Tân Phong n&# sĩ (V&#nh H&#i – 1937)
- o T&#t l&#a lòng (Phú Nhu&#n – 1957)
- o Th&#y Thông ngôn (S&#i Gòn – 1926)
- o Thi&#t gi&#, gi&# thi&#t (S&#i Gòn – 1935)
- o Ti&#n b&#c, b&#c ti&#n (S&#i Gòn – 1925)
- o Tìm đ&#ng (V&#nh H&#i – 1939)
- o Tình m&#ng (S&#i Gòn – 1923)
- o T&# h&#ng v&#ng v&#n (1955)
- o Tr&#n cho cha (S&#i Gòn – 1956)
- o Tr&#n nghĩa v&#n tình (Gò Công – 1953)
- o Trong đám c&# hoang (Phú Nhu&#n – 1957)
- o T&# hôn (V&#nh H&#i – 1937)
- o Vì nghĩa vì tình (C&#n Long – 1929)
- o V&# già ch&#ng tr&# (Phú Nhu&#n – 1957)
- o Ý và tình (V&#nh H&#i – 1938 – 1942)
- o Ng&#i v&# hi&#n (?)*